kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: HÓA HỌC - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 19/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: H10.CK1.063

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Giữa các phân tử nước (H_2O) có liên kết hydrogen. Liên kết hydrogen hình thành giữa

A. hai nguyên tử H của hai phân tử cạnh nhau

B. nguyên tử H và hạt nhân nguyên tử bên cạnh trong cùng một phân tử

C. nguyên tử H đã liên kết với F, O hoặc N của phân tử này và cặp electron riêng của F, O, N ở phân ...

D. nguyên tử H và bất kì nguyên tử phi kim nào

Câu 2. Iron (Fe) nằm ở ô số 26, chu kì 4, nhóm VIIIB. Nguyên tố ấy thuộc khối nào?

A. khối p **B.** khối d **C.** khối s **D.** khối f

Câu 3. Liên kết trong hợp chất Na_2S được hình thành nhờ

A. sự góp chung các cặp electron giữa hai nguyên tử

B. lực hút tĩnh điện giữa các ion mang điện trái dấu

C. lực hút giữa hạt nhân nguyên tử này với hạt nhân nguyên tử kia

D. sự dùng chung electron do một nguyên tử đóng góp

Câu 4. Khi đun nóng chất lỏng trong ống nghiệm, cách làm đúng là

A. Nghiêng ống và hướng miệng ống về phía không có người.

B. Rửa ngay dưới vòi nước chảy nhiều phút rồi báo giáo viên.

C. Rót từ từ acid đặc vào nước rồi khuấy đều.

D. Dùng quả bóp cao su để hút.

Câu 5. Ở điều kiện thường, hợp chất ion potassium bromide (KBr) tồn tại ở thể

A. khí hoặc lỏng tuỳ chất **B.** lỏng **C.** rắn, ở dạng tinh thể **D.** khí

Câu 6. Theo định luật tuần hoàn, tính chất của các nguyên tố và đơn chất, cũng như thành phần và tính chất của các hợp chất tạo nên từ các nguyên tố đó

A. không đổi khi điện tích hạt nhân nguyên tử tăng dần

B. biến đổi liên tục theo chiều tăng của điện tích hạt nhân nguyên tử

C. biến đổi tuần hoàn theo chiều tăng của khối lượng nguyên tử

D. biến đổi tuần hoàn theo chiều tăng của điện tích hạt nhân nguyên tử

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 7. IUPAC đặt tên bốn nguyên tố cuối cùng, hoàn tất chu kì bảy của bảng tuần hoàn vào năm nào?



Câu 8. Cho dãy alkane: C_2H_6 có khối lượng mol 30 và sôi ở -89 °C, C_4H_{10} có khối lượng mol 58 và sôi ở 0 °C, C_5H_{12} có khối lượng mol 72 và sôi ở 36 °C, C_6H_{14} có khối lượng mol 86 và sôi ở 69 °C. Nhiệt độ sôi cao nhất trong số đó bằng bao nhiêu?

Câu 9. Góc liên kết đo được trên mô hình rỗng của phosphorus trichloride (PCl_3) xấp xỉ bao nhiêu độ?

Câu 10. Oxide cao nhất của barium là BaO. Cho nguyên tử khối: Ba $= 137$, O $= 16$. Tính phần trăm khối lượng của barium trong oxide ấy (làm tròn đến hàng phần mười).